



Thỉnh Phật trụ thế

ISSN: 2734-9195

14:45 22/04/2026

Khi Phật không còn hiện hữu bằng sắc thân, thì chính đời sống hành trì của con người là nơi Phật nương tựa để tiếp tục trụ thế giữa cuộc đời.

Tác giả: **Huệ Đức**

Trong Thập đại nguyện vương của **Bồ tát Phổ Hiền**, hạnh nguyện thứ bảy, “*thỉnh Phật trụ thế*”, thường được tụng đọc với giọng thành kính, trang nghiêm. Tuy nhiên, nếu chỉ dừng lại ở nghi thức và ngôn từ, hạnh nguyện ấy rất dễ trở thành một lời cầu chúc mang tính biểu tượng, xa rời đời sống thực tiễn của người học Phật hôm nay.

Tinh thần của Phổ Hiền hạnh vốn không phải là những lời nguyện được đặt ở tương lai mơ hồ, mà là những đại nguyện gắn chặt với hành trì, với trách nhiệm tiếp nối chính pháp ngay trong hiện tại.

Đức Phật đã nhập Niết-bàn hơn 2.000 năm, thân tứ đại không còn hiện hữu. Vậy thỉnh Phật trụ thế là thỉnh ai, và Phật sẽ trụ ở đâu?

Phải chăng đó là ước vọng kéo dài sự hiện diện lịch sử của một bậc Giác ngộ, hay sâu xa hơn, đây là lời nhắc nhở người học Phật phải tự mình làm cho Phật pháp tiếp tục hiện hữu giữa cuộc đời? Đặt lại câu hỏi ấy chính là mở ra chiều sâu triết lý của hạnh nguyện thỉnh Phật trụ thế, một hạnh nguyện không hướng ra ngoài mà quay thẳng vào đời sống tu tập của mỗi hành giả.

Theo Kinh Hoa Nghiêm, Thập đại nguyện vương của Bồ tát Phổ Hiền không phải là những lý tưởng siêu hình, mà là con đường thực hành cụ thể để thành tựu Bồ tát đạo. Trong đó, hạnh nguyện thỉnh Phật trụ thế mang ý nghĩa đặc biệt đó là giữ cho ánh sáng giác ngộ không bị gián đoạn trong dòng chảy sinh tử. Khi đọc đến nguyện này, nếu hiểu theo nghĩa đen, người ta có thể nghĩ đến việc cầu thỉnh chư Phật kéo dài thọ mạng, tiếp tục hiện diện nơi thế gian. Nhưng với tuệ giác Đại thừa, Phật không bị giới hạn bởi thân tướng, và sự trụ thế của Phật không phụ thuộc vào thời gian vật lý.

Trong **Kinh Đại Bát Niết-bàn**, đức Phật dạy: *“Pháp và Luật Ta đã giảng và chế định, sau khi Ta diệt độ, chính là bậc Đạo sư của các ông.”*[1] Lời dạy ấy khẳng định rằng sự hiện diện của Phật nơi thế gian được tiếp nối bằng Chính pháp, chứ không phải bằng sắc thân. Khi còn có người học, hiểu và sống đúng theo Pháp và Luật, thì Phật vẫn đang trụ thế.

Ngược lại, nếu Chính pháp chỉ còn trên kinh sách, trong nghi lễ, mà không được thể hiện qua đời sống cụ thể, thì dù hình thức thờ phụng có trang nghiêm đến đâu, Phật cũng đã vắng bóng trong đời sống con người.

Vì vậy, triết lý thỉnh Phật trụ thế trong hạnh nguyện Phổ Hiền không nhằm đến việc níu giữ quá khứ, mà hướng đến trách nhiệm hiện tại. Thỉnh Phật trụ thế chính là thỉnh cho Chính pháp được sống, được thở, được vận hành trong từng hành vi, lời nói và ý nghĩ của người học Phật. Đây không phải là trách nhiệm của riêng hàng xuất gia hay những bậc hoàng pháp, mà là bổn phận chung của tất cả những ai quy kính Tam bảo.



Ảnh sưu tầm

Trong Tăng Chi Bộ, đức Phật từng dạy: *“Này các Tỳ-kheo, khi nào các Tỳ-kheo sống cung kính đối với Pháp, kính trọng Pháp, an trú nương tựa nơi Pháp. Này các Tỳ-kheo, lúc đó Chính pháp sẽ được tồn tại lâu dài.”*[2] Lời dạy ấy cho thấy sự tồn tại của Chính pháp không nằm ở hoàn cảnh bên ngoài, mà nằm ở thái độ sống của người hành trì. Thỉnh Phật trụ thế, do đó, trước hết là sống với tâm cung kính Pháp, lấy Pháp làm nơi nương tựa tối hậu, chứ không phải lấy danh nghĩa, hình thức hay cảm xúc nhất thời làm chỗ bám víu.

Nếu nhìn lại đời sống **Phật giáo** hôm nay, không khó để nhận ra rằng nguy cơ lớn nhất không phải là Phật pháp bị chống phá từ bên ngoài, mà là sự phai nhạt từ bên trong. Khi việc tu tập trở thành thói quen hình thức, khi nghi lễ tách rời đời sống đạo đức, khi lời Phật dạy không còn khả năng chuyển hóa tham, sân, si nơi người học, thì Chính pháp đang dần rời xa đời sống, dù danh xưng Phật giáo vẫn còn hiện diện khắp nơi. Trong bối cảnh ấy, hạnh nguyện thỉnh Phật trụ thế không chỉ trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết, mà còn là một lời nhắc nhở nhẹ nhàng nhưng sâu sắc, đánh thức ý thức hộ trì và sống đúng với Chính pháp nơi mỗi người con Phật.

Vì thế, thỉnh Phật trụ thế, trước hết không thể tách rời việc giữ giới, bởi giới luật chính là nền tảng để Chính pháp đứng vững trong đời.

Trong Kinh Pháp Cú, đức Phật dạy: *“Giới hạnh là hương thơm tối thượng, dù ngược gió vẫn tỏa khắp tung bay.”*[3] Khi người học Phật sống có giới hạnh, đời sống ấy tự thân đã là một sự hiện diện của Phật pháp. Phật trụ nơi thân người giữ giới, nơi lời nói chân thật, nơi hành vi không gây tổn thương người khác. Ngược lại, nếu giới luật bị xem nhẹ, thì lời thỉnh Phật trụ thế chỉ còn là một lời nói suông, không có nền tảng thực hành.

Bên cạnh giới, chính niệm là yếu tố không thể thiếu để Phật thực sự trụ thế trong đời sống nội tâm. Trong Kinh Niệm Xứ, đức Phật khẳng định: *“Đây là con đường độc nhất đưa đến thanh tịnh cho chúng sinh”*[4]. Khi người học Phật biết quay về soi sáng thân tâm trong từng khoảnh khắc, biết nhận diện và chuyển hóa những tâm hành bất thiện, thì Phật đang hiện diện sống động nơi tâm thức ấy.

Không dừng lại ở cá nhân, Phật trụ thế còn được thể hiện qua đời sống từ bi và trách nhiệm xã hội. Đức Phật từng dạy rằng người sống vì lợi ích cho số đông, vì an lạc cho số đông, là người đang làm cho Chính pháp được hưng thịnh. Khi người học Phật biết đem tinh thần từ bi, vô ngã, bao dung vào gia đình, cộng đồng và xã hội, thì Phật pháp không còn là một hệ thống giáo lý trừu tượng, mà trở thành nguồn năng lượng chuyển hóa khổ đau ngay giữa cuộc đời.

Từ những góc độ ấy, hạnh nguyện thỉnh Phật trụ thế không còn là một lời cầu nguyện hướng về chư Phật ở phương xa, mà là một lời phát nguyện quay về với chính mình. Phật trụ thế khi giới hạnh được gìn giữ, tuệ giác được nuôi dưỡng, và lòng từ được thể hiện qua những hành động cụ thể. Mỗi giây phút sống tỉnh thức, mỗi nỗ lực vượt qua bản ngã hẹp hòi, đều là những bước hành trì thiết thực để Phật tiếp tục hiện diện giữa cuộc đời. Ngược lại, khi buông xuôi cho tham, sân, si chi phối, thì không chỉ đời sống tu học bị tổn giảm, mà lời thỉnh Phật trụ thế cũng dần mất đi nền tảng để trở thành hiện thực sống động.

Tóm lại, tỉnh Phật trụ thế, hiểu cho thấu đáo, không phải là mong ước kéo dài sự hiện diện của một bậc Giác ngộ trong lịch sử, mà là lời nhắc nhở đầy trách nhiệm dành cho người học Phật hôm nay. Khi Phật không còn hiện hữu bằng sắc thân, thì chính đời sống hành trì của con người là nơi Phật nương tựa để tiếp tục trụ thế giữa cuộc đời.

Hạnh nguyện thứ bảy của Bồ tát Phổ Hiền, vì vậy, không nằm ở nghi thức tụng niệm, mà nằm ở từng bước chân chính niệm, từng hành vi thiện lành và nỗ lực sống đúng với Chính pháp. Khi còn người biết sống vì sự đoạn tận khổ đau cho mình và cho người, khi còn người biết lấy Pháp làm ánh sáng soi đường giữa những bất an của thời đại, thì Phật vẫn đang trụ thế.

Khi mỗi người học Phật ý thức được rằng chính mình là nơi lời tỉnh ấy được thành tựu hay không, thì hạnh nguyện tỉnh Phật trụ thế sẽ không còn là lời nguyện xa xôi, mà trở thành nhịp sống tỉnh thức giữa cuộc đời.

Chú thích:

[1] Kinh Đại Bát Niết-bàn (Mahāparinibbāna Sutta), Trường Bộ Kinh, HT Thích Minh Châu dịch, tr.249.

[2] Kinh Tôn trọng Pháp (Dhamma-gārava Sutta), Tăng Chi Bộ Kinh, HT Thích Minh Châu dịch, tr.560.

[3] Pháp Cú 55, HT Thích Minh Châu dịch, tr.36.

[4] Kinh Niệm Xứ (Satipaṭṭhāna Sutta), Trung Bộ Kinh, HT Thích Minh Châu dịch, tr.65.

Tác giả: **Huệ Đức**